

Bản án số: **67/2021/HS-ST**
Ngày: 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Và D.

2. Bà Vương Thị Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Trần Xuân Tới- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2021/TLST – HS ngày 17/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Phu Thín D, (tên gọi khác: C) sinh năm 1989 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: biết đọc, biết viết; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phu Và S (đã chết) và bà Tào Siêu Kh, sinh năm 1962; Vợ, con: chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án số 67/2010/HSST ngày 12/5/2010 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2011. Chưa nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Về nhân thân: Tại Bản án số 198/2007/HSST ngày 06/7/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xử phạt 15 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2008.

Bị bắt tạm giam ngày 21/01/2021 (có mặt).

2/ Chềnh Tú T, sinh năm 1985 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Y, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chềnh A Nh, sinh năm 1948 và bà Hỷ

Nhì M, sinh năm 1958; Vợ: Bùi Thị Ái P, sinh năm 1992 (Đã ly hôn), Con: 02 người, sinh năm 2011 và 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 21/01/2021 (có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Võ Anh Nh, sinh năm: 1998, địa chỉ: ấp X, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn L, sinh năm: 1989, địa chỉ: ấp Y, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Trần Thị Thùy D, sinh năm: 1985, địa chỉ: Y, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Chềnh Tư D, sinh năm: 1987; địa chỉ: Ấp X, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1988; địa chỉ: Ấp Y, xã L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Trương Anh Kh, sinh năm: 1984; địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/12/2020 đến ngày 19/01/2021, trên địa bàn huyện Định Quán, bị cáo Phu Thín D và bị cáo Chềnh Tú T đã thực hiện 03 vụ “trộm cắp tài sản” để bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể như sau:

1) Vụ thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ ngày 17/12/2020, bị cáo D rủ bị cáo T đi trộm cắp tài sản, thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 60T8 - 8184 chở bị cáo D đi từ thị trấn Định Quán đến xã Túc Trung, huyện Định Quán tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản đến nhà anh Võ Anh Nh thì phát hiện nhà anh Nh mở cửa, không có người trông coi nên bị cáo T dừng xe đứng ngoài đường canh chừng còn bị cáo D đi qua cửa hông bên phải nhà rồi đi vào bên trong nhà trộm được 01 điện thoại di động hiệu “Iphone 5S” màu vàng và đem đến tiệm điện thoại “KT” của anh Nguyễn Hoàng A với giá 200.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tài sản thiệt hại: 01 điện thoại di động hiệu “Iphone 5S” màu vàng.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 23/02/2021 và ngày 22/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Định Quán, kết luận: Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 850.000 đồng.

2) Vụ thứ hai: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/01/2021, bị cáo D rủ bị cáo T đi trộm cắp tài sản và bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 60T8 - 8184 chở bị cáo D đi từ thị trấn Định Quán đến xã Túc Trung, huyện Định Quán tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản, khi đi đến nhà anh Nguyễn L thì phát hiện nhà anh L mở cửa, nên bị cáo T dừng xe đứng ngoài đường canh chừng còn bị cáo D leo hàng rào rồi đi vào bên trong phòng khách trộm được 01 điện thoại di động hiệu “Samsung A10S” màu đen và 01 điện thoại di động hiệu “Samsung Note8” màu xám và mang đến tiệm điện thoại “KT” của anh Nguyễn Hoàng A với giá 2.500.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tài sản thiệt hại: 01 điện thoại di động hiệu “Samsung A10S” màu đen; 01 điện thoại di động hiệu “Samsung Note8” màu xám.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 23/02/2021 và ngày 22/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Định Quán, kết luận: Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 5.800.000 đồng.

3) Vụ thứ ba: Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 19/01/2021, bị cáo D rủ bị cáo T đi trộm cắp tài sản và T điều khiển xe mô tô hiệu “Max” biển số 53Z2 - 4009 chở D lưu thông theo hướng huyện Tân Phú đi huyện Định Quán tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản, khi đi đến ấp 2, xã Phú Tân thì phát hiện xe ô tô bán tải biển số 51.YYY dừng bên lề đường, không có người trông coi và xe vẫn nổ máy nên bị cáo T dừng xe để bị cáo D mở cửa xe trộm cắp 01 Laptop, hiệu Apple MacBook-Pro A1708, màu xám, để ở ghế phụ của chị Trần Thị Thùy D. Sau đó mang Laptop trên đến cửa hàng mua bán điện tử “B” của anh Trương Anh Kh bán với giá 2.000.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tài sản thiệt hại: 01 Laptop, hiệu Apple MacBook-Pro A1708, màu xám.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Định Quán, kết luận: Giá trị tài sản là 15.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 Laptop, hiệu Apple MacBook-Pro A1708, màu xám; 01 xe mô tô biển số 60T8 – 8184, hiệu “Every”, màu đỏ; 01 xe mô tô hiệu Max, biển số 53Z2 – 4009, màu hồng; 01 mũ bảo hiểm màu đen và 01 mũ bảo hiểm màu vàng.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Phu Thín D và Chênh Tú T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật

Hình sự, riêng bị cáo T áp dụng thêm điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt: Bị cáo Phu Thín D: 02 năm -02 năm 06 tháng tù, bị cáo Chềnh Tú T: 01 năm 06 tháng -02 năm tù.

Buộc các bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ là 4.700.000 đồng.

Về xử lý vật chứng : Đề nghị tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen và 01 mũ bảo hiểm màu vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/12/2020 đến ngày 19/01/2021, trên địa bàn huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Phu Thín D và bị cáo Chềnh Tú T đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản là điện thoại di động và Laptop. Đã gây thiệt hại cho anh Võ Anh Nh tổng số tiền 850.000 đồng, gây thiệt hại cho anh Nguyễn L tổng số tiền 5.800.000 đồng, gây thiệt hại cho chị Trần Thị Thùy D số tiền 15.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 22.150.000 đồng. Trong đó, Phu Thín D chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền 22.150.000 đồng, Chềnh Tú T chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền 21.300.000 đồng.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Phu Thín D, Chềnh Tú T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi

chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn nhanh chóng có được tài sản để sử dụng vào mục đích trái phép mà không bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Phu Thín D có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, nhân thân xấu và là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Chềnh Tú T đồng phạm với vai trò giúp sức, do đó mức hình phạt dành cho bị cáo D cao hơn bị cáo T.

Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo có tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo D có tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo T có thêm tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nhân thân tốt, vừa hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về Trách nhiệm dân sự: Anh Võ An Nh và anh Nguyễn L không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Chị Trần Thị Thùy D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

[6] Vật chứng vụ án: 01 Laptop, hiệu Apple MacBook-Pro A1708, màu xám của chị Trần Thị Thùy D, chị đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- 01 xe mô tô biển số 60T8 – 8184, hiệu “Every”, màu đỏ, do anh Phạm Công S đứng tên chủ sở hữu. Năm 2020, anh Chềnh Tư D mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên, khi T sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội, anh D không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh D là có cơ sở nên không xem xét.

- 01 xe mô tô hiệu Max, biển số 53Z2–4009, màu hồng, do anh Nguyễn Thế H đứng tên chủ sở hữu. Do anh H bán xe mô tô trên đã lâu, không xác định được người mua nên tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- 01 mũ bảo hiểm màu đen và 01 mũ bảo hiểm màu vàng của các bị cáo sử dụng khi thực hiện phạm tội. Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

- 01 điện thoại di động hiệu “Iphone 5S” màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu “Samsung A10S” màu đen và 01 điện thoại di động hiệu “Samsung Note8” màu xám. Anh Nguyễn Hoàng A đã bán cho người khác nhưng không rõ nhân thân, lai lịch nên không thu hồi được nhưng do bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng của anh Trương Anh Kh đã mua Laptop của bị cáo D và T, anh Kh không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 17/12/2020 của bị cáo Chênh Tú T. Do giá trị tài sản thiệt hại là 850.000 đồng, bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, ngày 30/6/2021, Công an huyện Định Quán đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chênh Tú T, về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Hoàng A và anh Trương Anh Kh có hành vi mua điện thoại và Laptop của các bị cáo, nhưng do anh Hoàng A và anh Kh không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở nên không xem xét.

Đối với số tiền các bị cáo bán tài sản mà có, là tiền thu lợi bất chính, người liên quan và người bị hại không yêu cầu bị cáo hoàn trả nên buộc các bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.700.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phu Thín D** (tên gọi khác: Cường) và **Chênh Tú T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Phu Thín D: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2021;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Chềnh Tú T: 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2021;

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS: Buộc các bị cáo Phu Thín D và Chềnh Tú T liên đới nộp số tiền 4.700.000 đồng (*bốn triệu, bảy trăm ngàn*) để sung quỹ nhà nước. Chia ra mỗi bị cáo $\frac{1}{2}$ số tiền là 2.350.000 đồng (*hai triệu, ba trăm, năm mươi ngàn*).

3. Về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 mũ bảo hiểm (đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Định Quán;
- VKSND H.Định Quán ;
- CCTHADS H.Định Quán;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thái